

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 14/2025/HS-ST

Ngày: 26-3-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đặng Đức Huân;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phạm Văn Chỉ;
2. Ông Nguyễn Văn Dũng.

- ***Thư ký phiên tòa:*** Bà Hoàng Thị Thuý - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Duy Đạt - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 3 năm 2025, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 14/2025/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 15/2025/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 3 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Phạm Văn A1**, sinh ngày 07/9/1992 tại: K, H. Nơi cư trú: Thôn D, xã N, huyện K, tỉnh H; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn D1 (đã chết) và bà Đặng Thị Y1; bị cáo là con duy nhất; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giam từ ngày 03/01/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- ***Người làm chứng:*** Ông Phạm Văn L1 và bà Đặng Thị Y1. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ ngày 28/12/2024, Tổ công tác của Công an xã N, huyện K bắt quả tang Phạm Văn A1 có hành vi tàng trữ 01 túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh, kích thước (2x2) cm, bên trong chứa chất tinh thể rắn màu trắng tại chỗ ở của mình, thuộc thôn D, xã N, huyện K, tỉnh H. Phạm Văn A1 khai nhận chất tinh thể rắn màu trắng là ma túy "đá", mục đích tàng trữ để sử dụng cho bản thân.

Quá trình điều tra xác định: Khoảng 21 giờ cùng ngày, Phạm Văn A1 đi bộ từ nhà đến khu vực ga PT, thuộc thị trấn PT, huyện K để tìm mua ma túy, loại

"đá" về sử dụng. Tại đây, A1 gặp và mua của một người đàn ông (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ) 300.000 đồng ma túy loại "đá", được gói trong 01 túi nilon có đặc điểm như trên. Sau khi mua được ma túy, A1 mang về nhà, chuẩn bị sử dụng thì bị lực lượng Công an bắt quả tang.

Ngày 29/12/2024, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Phạm Văn A1, kết quả không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Kết luận giám định số 80/KL-KTHS ngày 31/12//2024, Phòng kỹ thuật hình sự-Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Mẫu chất rắn (dạng tinh thể) màu trắng trong túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh, được niêm phong trong phong bì, gửi đến giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,236g (Không phẩy hai trăm ba mươi sáu gam). Hoàn lại: 0,195g ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng viền khóa màu xanh và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định.

Tại Cáo trạng số 19/CT-VKSKT ngày 20 tháng 02 năm 2025, Viện kiểm sát nhân dân (*Viết tắt: VKSND*) huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương truy tố Phạm Văn A1 về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự (*Viết tắt: BLHS*).

Tại phiên tòa:

- VKSND huyện Kim Thành giữ nguyên quyết định truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX): Áp dụng: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 BLHS. Tuyên bố bị cáo Phạm Văn A1 phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo từ 13 đến 16 tháng tù; không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự (BLTTHS). Tịch thu tiêu huỷ: 0,195g ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon và 01 phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định; về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

- Bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình, công nhận quyết định truy tố và luận tội của VKSND huyện Kim Thành đối với bị cáo là đúng. Bị cáo ăn năn về hành vi phạm tội của mình và đề nghị HĐXX xem xét xử phạt ở mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về các hành vi, quyết định tố tụng:* Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của BLTTHS.

[2]. *Xét hành vi phạm tội của bị cáo thì thấy:* Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người

chứng kiến, Biên bản vụ việc ngày 28/12/2024, Kết luận giám định và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, HĐXX có đủ cơ sở kết luận: Hồi 23 giờ ngày 28/12/2024, tại chỗ ở của mình, thuộc thôn Dưỡng Mông, xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương, Phạm Văn A1 có hành vi tàng trữ trái phép 0,236g ma túy, loại Methamphetamine thì bị Tổ công tác thuộc Công an xã Ngũ Phúc, huyện Kim Thành kiểm tra, phát hiện, thu giữ vật chứng.

[3]. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, song là đối tượng nghiện ma túy nên bị cáo vẫn cố ý mua ma túy về để sử dụng, chất ma túy bị cáo cất giấu trái phép là Methamphetamine, có khối lượng 0,236g nên hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của BLHS. Như vậy, Quyết định truy tố của VKSND huyện Kim Thành đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[4]. Hành vi của các bị cáo có tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội lớn, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội, chế độ quản lý đặc biệt đối với chất ma túy của Nhà nước nên HĐXX thấy cần buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù tại trại giam, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống chung của xã hội một thời gian thì mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo trở thành người tốt và đấu tranh phòng ngừa tội phạm chung.

[5]. *Về nhân thân; tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo là người có nhân thân tốt; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

[6]. *Về hình phạt bổ sung:* Bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản có giá trị nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7]. *Về xử lý vật chứng:* Khối lượng chất ma túy sau khi giám định còn lại 0,195g ma túy, loại Methamphetamine là vật cấm lưu hành; 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh và 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định là vật không có giá trị nay tịch thu và tiêu hủy.

[8]. *Về án phí:* Bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Trong vụ án này, quá trình điều tra không xác định được họ tên, tuổi, địa chỉ của người bán ma túy cho Phạm Văn A1. Tài liệu điều tra ngoài lời khai của bị cáo không có tài liệu, chứng cứ khác nên không có căn cứ để xử lý.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của BLHS.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn A1 phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Phạm Văn A1 01 (Một) năm 02 (Hai) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị tạm giam, ngày 03/01/2025.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 của BLHS; điểm a, c khoản 2 Điều 106 của BLTTHS.

Tịch thu tiêu huỷ: 0,195g ma túy, loại Methamphetamine; 01 vỏ túi nilon màu trắng, viên khóa màu xanh; 01 vỏ phong bì niêm phong mẫu vật gửi đến giám định (*Đặc điểm vật chứng theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Kim Thành và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Kim Thành ngày 24/02/2025*).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 của BLTTHS; Điều 6; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về... án phí và lệ phí Tòa án. Xử buộc bị cáo Phạm Văn A1 phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các điều 331, 333 của BLTTHS. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 26 tháng 3 năm 2025./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan CSĐT-Công an tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan THAHS Công an tỉnh Hải Dương;
- Bộ phận hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh Hải Dương;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THADS huyện Kim Thành;
- Bị cáo;
- Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đặng Đức Huân

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đặng Đức Huân